

XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT SÁNG TẠO VĂN KỂ CHUYỆN THEO ĐẶC ĐIỂM THỂ LOẠI Ở TIỂU HỌC

Đỗ Xuân Thảo^{*},
Ma Thị Diệp Linh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
+Tác giả liên hệ • Email: thaodx@hnue.edu.vn

Article history

Received: 01/10/2024

Accepted: 24/10/2024

Published: 20/12/2024

Keywords

Creative writing, narrative writing, exercises, genre characteristics, primary student

ABSTRACT

Writing skills in general and storytelling writing skills in particular play an important role in forming and developing creativity as well as language skills for primary school students. In fact, the quality of storytelling writing of primary school students is not high. They often write based on prescribed models, lacking creative ideas and using language unsuitable for the storytelling style. Designing a collection of creative writing exercises that is rich and systematically structured is an effective solution to address this issue. Based on knowledge about creativity, creative ability of primary school students and the characteristics of storytelling writing, the article proposes a system of creative storytelling writing exercises suitable for the characteristics of this genre. The research results highlight that the system of creative writing exercises for storytelling according to genre characteristics is an effective tool to form and develop creative writing skills for primary school students.

1. Mở đầu

Ở cấp tiểu học, tạo lập ngôn bản bằng hình thức viết (viết câu, đoạn văn - ở các lớp 1, 2, 3 và viết đoạn, bài văn - ở lớp 4, 5) là một năng lực quan trọng được chú trọng rèn luyện cho HS ngay từ các lớp đầu cấp. Trong các kiểu văn bản viết thì dạy viết sáng tạo văn kể chuyện luôn thu hút sự quan tâm của cả GV và HS. Viết sáng tạo văn kể chuyện không chỉ giúp HS kể lại những gì đã đọc, đã thấy, đã nghe, mà còn là mảnh đất màu mỡ để các em phát huy trí tưởng tượng sáng tạo và phát triển năng lực ngôn ngữ.

Hiện nay, chất lượng bài viết văn kể chuyện của HS tiểu học chưa cao. Chúng ta thường “nhốt” các ý tưởng, các cách viết văn sáng tạo của trẻ vào những khuôn mẫu gò bó, những ràng buộc giả định. Do đó, phần lớn bài viết của HS còn theo khuôn mẫu, áp đặt, chưa phát huy được tính sáng tạo. Muốn khắc phục tình trạng sao chép mẫu trong viết văn ở tiểu học nói chung, văn kể chuyện nói riêng cần có những chiến lược căn cơ và những giải pháp kỹ thuật. Trong những năm gần đây, giải pháp sử dụng hệ thống bài tập để dạy viết được đề cao bởi tính chất thực hành của chúng. Mục tiêu hay yêu cầu, nhiệm vụ được đưa ra trong bài tập ngoài phục vụ việc cung cấp thông tin rõ ràng còn góp phần khơi dậy tiềm năng sáng tạo của HS. Thông qua quá trình viết, HS có phát triển được phẩm chất và năng lực hay không, phụ thuộc nhiều vào hệ thống bài tập được xây dựng và khai thác có tốt hay không. Trong bài báo này, chúng tôi đề xuất xây dựng hệ thống bài tập viết văn kể chuyện dựa vào thi pháp truyện với mong muốn giúp HS tiểu học phát triển năng lực viết sáng tạo văn bản theo đặc trưng thể loại, qua đó góp phần nâng cao chất lượng viết văn kể chuyện cho HS tiểu học nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Cơ sở xây dựng hệ thống bài tập viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại ở tiểu học

2.1.1. Quan niệm về sáng tạo và năng lực sáng tạo của học sinh tiểu học

Theo Từ điển tiếng Việt, “sáng tạo” được hiểu là tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần, tìm ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có (Hoàng Phê và cộng sự, 2014). Nguyễn Huy Tú (1996) cho rằng, “sáng tạo” là một thuộc tính tâm lý đặc biệt, thể hiện khi con người đứng trước hoàn cảnh có vấn đề. Thuộc tính này là tổ hợp các phẩm chất và năng lực mà nhờ đó con người trên cơ sở kinh nghiệm của mình và bằng tư duy độc lập tạo ra được ý tưởng mới, độc đáo, hợp lý trên bình diện cá nhân hay xã hội. Ở đó người sáng tạo gạt bỏ được các giải pháp truyền thống để đưa ra giải pháp mới, độc đáo và thích hợp cho vấn đề đặt ra. Như vậy có thể hiểu ngắn gọn, “sáng tạo” là hoạt động của con người tạo ra cái mới có giá trị bằng cách giải quyết vấn đề đặt ra một cách hiệu quả.

Với HS tiểu học, sáng tạo là một trong những hoạt động quan trọng trong quá trình phát triển toàn diện của trẻ. Theo Vygotski L.X (1985), một trong những lĩnh vực quan trọng nhất của tâm lý học trẻ em và giáo dục học là vấn

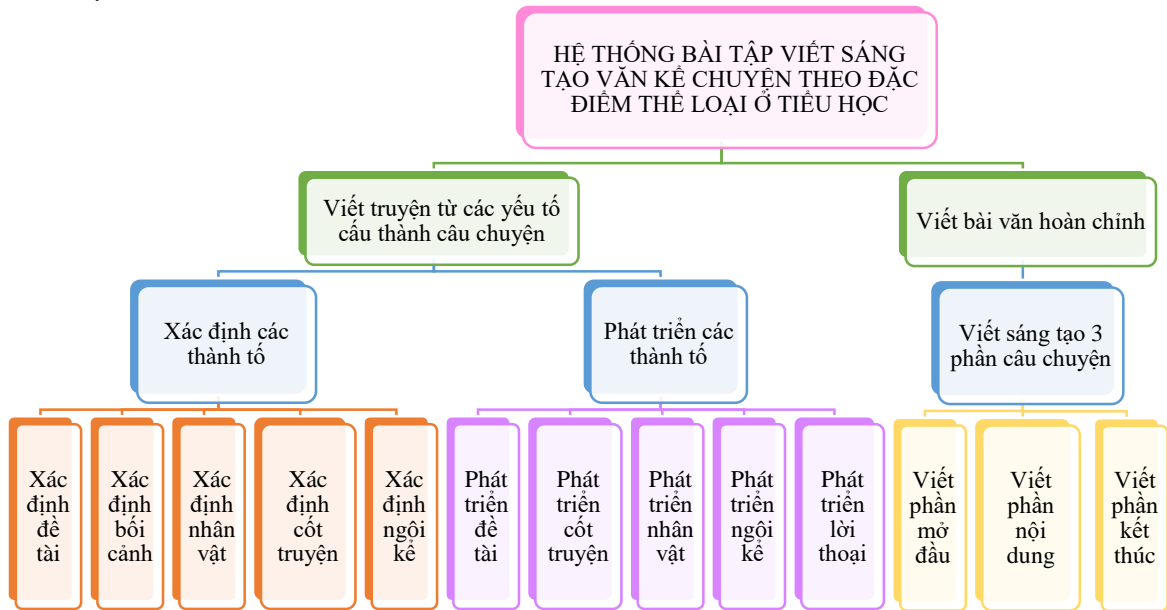
đề sáng tạo, sự phát triển của hoạt động sáng tạo này và ý nghĩa của nó đối với sự phát triển chung và trưởng thành của trẻ. HS tiểu học có tiềm năng lớn trong sáng tạo. Sáng tạo ở lứa tuổi tiểu học gắn liền với hoạt động tưởng tượng. Tưởng tượng là hoạt động cơ bản, thúc đẩy hoạt động sáng tạo ở trẻ. HS tiểu học có trí tưởng tượng phong phú, mạnh mẽ, chưa bị ràng buộc bởi các quy tắc xã hội hay tư duy cứng nhắc, áp đặt. Tuy nhiên, tư duy của HS tiểu học có thể thiếu sự tổ chức, các ý tưởng được hình thành một cách ngẫu nhiên, không liên kết chặt chẽ và đôi khi không sát với thực tế. Do đó, trong dạy viết văn nói chung, văn kể chuyện nói riêng, hệ thống bài tập viết sáng tạo cần chú ý khai thác được đặc điểm tâm lí này, đồng thời dẫn dắt, định hướng và tạo sự thoải mái, hứng thú khi viết cho trẻ.

2.1.2. *Viết sáng tạo văn kể chuyện*

Trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Bộ GD-ĐT, 2018), văn kể chuyện là một trong những thể loại văn được chú trọng ở cấp tiểu học. Đây là thể loại văn gần gũi và quan trọng với HS tiểu học. Đỗ Xuân Thảo và Phan Thị Hồ Điệp (2020) cho rằng, không có thể loại nào lại phù hợp và dễ dàng với tất cả mọi người, với tất cả trẻ em như kể chuyện và viết văn kể chuyện bởi biết kể và viết lại câu chuyện về mình, về thế giới xung quanh mình một cách giản dị sẽ là “điều tuyệt diệu”. Bản chất của quá trình tạo lập ngôn bản là hoạt động sáng tạo mang dấu ấn cá nhân. Mỗi ngôn bản do HS tạo lập đều là một sản phẩm của hoạt động sáng tạo và HS là chủ thể của hoạt động đó. Hoạt động viết sáng tạo văn kể chuyện giúp HS được trải nghiệm niềm vui khám phá, thoả sức với tưởng tượng và tham gia vào “bữa tiệc” của từ ngữ... Viết sáng tạo văn kể chuyện không chỉ là viết lại và viết tiếp cái đã có, mà các em có thể viết ngược lại cái đã có. HS được tạo điều kiện để thể hiện những suy nghĩ và cảm nhận cá nhân. Tham gia viết sáng tạo văn kể chuyện, các em không chỉ kể lại câu chuyện về mình, về người, mà còn học cách tư duy và sáng tạo. Một cách khái quát, dạy viết sáng tạo văn kể chuyện “đã thực hiện mục tiêu cuối cùng, quan trọng nhất của dạy học tiếng mẹ đẻ là dạy HS sử dụng được tiếng Việt để giao tiếp, tư duy, học tập” (Lê Phương Nga, 2019).

2.2. **Hệ thống bài tập dạy viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại ở tiểu học**

Trong khuôn khổ một bài báo, chúng tôi đề xuất hệ thống bài tập viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại ở tiểu học như sau:



2.2.1. *Loại 1 - Viết truyện từ các yếu tố cấu thành câu chuyện*

Kiểu 1. *Xác định các thành tố của câu chuyện*

- **Dạng 1. Xác định đề tài**

Bài tập. Hãy quan sát bức tranh bên cạnh và suy nghĩ về nội dung chính cho câu chuyện của mình bằng cách trả lời những câu hỏi gợi ý: Sự việc gì đang xảy ra trong bức tranh này? Các nhân vật trong bức tranh đang làm gì? Theo em, chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?

- **Dạng 2. Xác định bối cảnh**

Bài tập. Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:



“Sáng hôm qua, một buổi sáng mùa đông trời mưa rả rích, Mèo Gấu nằm ngắm mưa gần suốt cả buổi sáng và trong khi chú ngắm mưa, hình bóng của Áo hoa vẫn cứ hiện trong tâm trí chú.

Tiếng mưa mỗi lúc một tí tê, vẩy bọc chú, giam chú trong nỗi sầu muộn. Chú ngo ngoay đầu, giơ tay lay nhẹ một cọng rìa và âu sầu tự hỏi:

Bàn tay em vẫy ngoài xa vắng/Có phải lòng anh đang có mưa.

Trong hơi giá rét, đầu chú mỗi lúc như một chú xuồng.

Nhưng sáng hôm nay khi Mèo Gấu đang thiu thiu ngủ thì cô chủ đã cất tiếng:

Ôi, trời nắng rồi, mèo Gấu ơi!

Mèo Gấu choàng mắt. *Chà, trời hừng nắng ấm.* Mèo Gấu có cảm giác chú đang trải qua những khoảnh khắc đẹp nhất mà một buổi sáng mùa đông có thể đem lại. Chú thấy lòng mình thật nhẹ nhõm.

Này, cô chủ có muốn nghe tôi làm thơ không? Tôi đọc nhé:

Một chiếc lá rơi /Rơi hai chiếc lá /Ba chiếc lá rơi /Bốn rơi chiếc lá

Haha, mèo Gấu đúng là một thi sĩ đích thực. Cô chủ cất tiếng cười.

Mèo Gấu bẽn lẽn đọc tiếp:

Ba chiếc rơi ngược / Sáu chiếc rơi xuôi...


Những chiếc lá tiếp tục nhảy múa trong đầu Mèo Gấu cho đến khi chú nhìn thấy một chuyện mà chú chưa từng bắt gặp trong đời.”

(Trích *Hai chú mèo ngồi bên cửa sổ* - Nguyễn Nhật Ánh, 2023)

1. Dựa vào bài em hãy điền từ miêu tả thời gian của câu chuyện - cảnh vật đó diễn ra vào khi nào?

Đó là cảnh vào.....

2. Em hãy nối thời gian với tâm trạng của chú Mèo Gấu:

Thời gian	Tâm trạng	
a. Sáng hôm qua	(1) Mèo Gấu thấy lòng nhẹ nhõm vui tươi, chú muốn làm thơ	
b. Sáng nay	(2) Mèo Gấu thấy lòng sầu muộn và chú mơ màng đến người bạn Áo hoa của mình	

- Dạng 3. Xác định cốt truyện

Bài tập. Đọc câu chuyện dưới đây và thực hiện yêu cầu:

Tí Tèo đi tìm vỏ

Một buổi sáng, chú ốc sên Tí Tèo tỉnh dậy và hốt hoảng khi phát hiện ra chiếc vỏ của mình đã biến mất. Không có vỏ, chú cảm thấy không an toàn. Tí Tèo quyết định lên đường tìm lại chiếc vỏ của mình.

Chú bò qua cánh đồng, hỏi chị Bướm, nhưng chị chỉ lắc đầu. Chú bò lên cây cao hỏi anh Kiến, nhưng anh cũng không biết. Đi mãi, Tí Tèo đã mệt lả mà vẫn chưa tìm thấy chiếc vỏ của mình.

Tí Tèo buồn bã trở về nhà. Chú âu sầu bò lên giường nằm. Đúng lúc đó, chú thấy có cái gì cộm cộm nhô lên từ bên dưới giường. Chú cúi xuống thì thấy chiếc vỏ của mình nằm yên dưới đó.

Chú hứa với mình rằng từ nay sẽ cẩn thận hơn, không nóng vội mà bỏ quên bước kiểm tra thật kĩ càng trước khi làm điều gì đó.

Em hãy trình bày diễn biến hành trình ốc sên Tí Tèo đi tìm vỏ của mình vào bảng bên:


- Dạng 4. Xác định nhân vật

Bài tập. Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Hoa Cúc Áo

“Xóm Bờ Giậu quanh năm quanh vắng bỗng có thêm người tới định cư: cô hoa Cúc Áo.

Cô Cúc Áo từ đâu chuyển đến không ai biết. Một sớm mai thức dậy, từ trong hang nhìn ra, cụ giáo Cóc thấy cô đứng khấp nép bên con đường mòn. Thân hình cô mảnh mai với những chiếc lá xanh non bé xíu. Bấy giờ cô Cúc Áo chưa nở bông hoa nào. Cô như lẫn vào đám cỏ dại, phải là người tinh tường như cụ giáo mới nhận ra. Mùa xuân ấm áp đang về. Anh Dế Còm tân trang lại bộ râu, diện bộ cánh xịn nhất đi làm. Cụ giáo Cóc thời nghiêng rặng vì bốt hẫ



Câu chuyện bắt đầu	Diễn biến câu chuyện	Kết thúc câu chuyện
Ốc sên Tí Tèo bị mất Tí Tèo cảm thấy..... Tí Tèo quyết định.....	Tí Tèo bò	Tí Tèo trở về nhà

bệnh nhức xương. Bác Giun Đất cũng chui ra khỏi phòng lạnh để tận hưởng không khí trong lành. Ngày tháng qua mau. Và buổi sáng chủ nhật tuyệt vời ấy đã tới..

Cụ giáo Cóc thức dậy trong mùi hương nồng nàn. Nghe tiếng lao xao ngoài đường, cụ vội lấy gậy chống, thận trọng dò từng bước ra cửa. Chao, cô Cúc Áo như đã hóa thân thành người khác, phô bày tất cả vẻ lộng lẫy của mình qua những bông hoa vàng rực ngát hương. Bên cạnh, anh Dế Còm đứng ngây nhìn. Bác Giun Đất gật gù thần phục. Vài chị Cào Cào áo xanh váy đỏ là người xóm bên có việc đi ngang qua cũng dừng lại ngó nghiêng.

Xóm Bờ Giậu từ lâu thiêu ngủ, nay bỗng bừng tỉnh trong hương sắc mới.”

(Trích *Xóm Bờ Giậu* - Trần Đức Tiến, 2021)

Trong lúc mùa xuân đang chuẩn bị về, các nhân vật trong câu chuyện đã làm gì? Em hãy nối các nhân vật với những hành động họ làm:

- Dạng 5. Xác định ngôi kể

Bài tập. Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Cuộc chiến của Haili và Suku

“Cho tới một ngày, con Haili quyết định không tốn thì giờ vào chuyện đánh nhau hàng ngày với bọn tôi nữa. Nó muốn vươn tới một vị thế là kẻ áp đặt quyền lực. Nghĩa là nó muốn không đứa nào trong bọn tôi nghĩ đến chuyện đánh nhau với nó, kể cả trong giấc mơ táo bạo nhất.

Hồi nhỏ, con Haili rất sợ thằng Suku. Nhưng càng lớn lên, Haili nhận ra Suku chỉ là đứa to xác nhưng chậm chạp. Trong khi đó Haili lại quá nhanh nhẹn.

Trong cái ngày mà Haili quyết định chọn để bắt đầu cho cuộc chiến thì thằng Suku vẫn còn đang nằm thong thả gặm xương.

Đối với họ hàng nhà chó chúng tôi, việc nằm ườn trên nhà để vừa nghe tiếng người thân yêu trò chuyện bên tai vừa nhấm nháp cục xương cũng hạnh phúc không khác gì thiên đàng.

Haili xông vào đúng lúc đó, sấn lại, giật phắt khúc xương khỏi mõm Suku. Sau một thoáng bất ngờ, Suku xông vào Haili. Nhưng Haili chắc đã suy nghĩ cả đêm về trận đánh này nên nó chẳng hề sợ hãi.

Haili đánh từ tầm xa. Nó lượn quanh thằng Suku rồi bằng những cú phóng như tên bắn, nó lao vào Suku tung ra những cú tạt bất ngờ. Trong vòng năm phút, Suku một đứ đừ. Tới phút thứ sáu, Suku rên lên vì đau đớn cuống cuống bỏ chạy. Cuộc chiến kết thúc nhanh chóng khiến tôi ngỡ ngàng. Nhưng tôi biết, Suku sẽ không chịu thua dễ dàng thế...”

(Trích *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* - Nguyễn Nhật Ánh, 2020)

1. Theo em, ai là người kể lại câu chuyện này?

a. Nhà văn b. Haili c. Suku d. Một chú chó khác, là bạn của Suku

2. Nếu bây giờ Haili hoặc Suku kể lại câu chuyện thì các câu trong đoạn: “Hồi nhỏ, con Haili... nằm thong thả gặm xương.” sẽ được viết như thế nào?

Kiểu 2. Phát triển các thành tố của câu chuyện

- Dạng 1. Phát triển đề tài

Bài tập. Em có chuyến phiêu lưu tới một lâu đài lơ lửng trên mây. Em sẽ viết gì về lâu đài này? Chuyến phiêu lưu của em sẽ diễn ra như thế nào? Hãy phát triển đề tài cho câu chuyện của mình với các từ khoá:

- Dạng 2. Phát triển cốt truyện

Bài tập. Em hãy xác định mảnh ghép của các tình huống, kết nối chúng lại với nhau để phát triển thành câu chuyện: (1) Một chú heo muốn trở thành đầu bếp tài ba nhưng chú không thể phân biệt được các gia vị; (2) Một chú rồng muốn trở thành vận động viên bơi lội nhưng biển chỉ toàn nham thạch; (3) Một cậu bé rất muốn trở thành người lớn nhưng cỗ máy thời gian đã bị hỏng.

Cầu vồng	Thác nước trên trời
Đám mây trắng	Phép thuật
Cánh cửa bí mật	Lâu đài bay
Người bạn mới	Khu vườn treo
Đôi cánh	Những bậc thang vô tận



- Dạng 3. Phát triển nhân vật

Bài tập. Quan sát bức tranh và phát triển cho nhân vật của mình dựa vào các câu hỏi gợi ý dưới đây. Đặt tên cho nhân vật.



Nhân vật có ngoại hình như thế nào?; Nhân vật có tính cách ra sao? Sở thích của nhân vật này là gì? Nhân vật này sẽ đóng vai trò gì trong câu chuyện của em? Em hãy nghĩ đến một tình huống hoặc một vấn đề mà nhân vật của em phải đối mặt. Khi gặp tình huống đó, nhân vật sẽ làm gì?

- Dạng 4. Phát triển ngôi kể

Bài tập. Đọc câu chuyện sau và thực hiện yêu cầu:

Ong Béo và Ong Gầy

“Tôi là Ong Béo còn em tôi là Ong Gầy. Chúng tôi là họ nhà Ong Vàng. Tôi là người anh thứ mười ba trong đàn, còn Ong Gầy là cậu em thứ sáu mươi mốt. Trong tổ của chúng tôi, ong nào cũng gần giống nhau nhưng riêng tôi hơi béo một chút nên có nickname là Ong Béo, còn cậu em tôi thì gầy khẳng khiu và đành chấp nhận biệt hiệu Ong Gầy. Anh em tôi bị lạc đàn sau một trận bão lớn và đang tìm đường về nhà.

Thú thật, lúc mới bị lạc, anh em nhà ong chúng tôi sợ lắm. Ai mà không sợ chứ vì bỗng dưng bị cuốn đi một nơi xa tít, không biết mình đang ở đâu. Tôi thì béo tốt, có sức khỏe và gan dạ hơn chứ cậu em tôi thì nhát lắm, dọa ma là cậu ấy đã khóc nhè.

Chúng tôi là hai anh em nhưng tính khí khác nhau lắm. Tôi dễ tính, chỗ nào tôi cũng có thể ngáy pho pho và ăn no kèn được. Nhưng Ong Gầy thì khác, cậu em tôi kén ăn, lại còn hay khó ngủ nữa vậy tôi mới lo.

Chúng tôi vừa bay qua một hồ nước. Thấy một thân gỗ nổi lập lòe tôi liền bảo Ong Gầy đậu xuống nghỉ ngơi. Là một anh ong mập nhưng tính tôi lãng mạn lắm, thích cỏ cây hoa lá, nước non cơ. Thích cả ăn nữa mới khổ chứ. Nhưng tôi biết mình đang nào cũng tròn vo rồi, kiêng khem nữa thì cũng khó giảm cân mà cả đàn đã nhất định gọi tôi là Ong Béo rồi. Béo thì sao chứ, béo có cái đẹp của béo và tôi thì mát tính, thế nào tôi cũng chiều được. Chắc vì thế mà Ong Gầy khoái đi với tôi lắm.”

(Trích *Ong béo và Ong gầy* - Ưông Triều, 2022)

Nếu bây giờ câu chuyện về “Ong Béo và Ong Gầy” được kể lại bởi Ong Gầy thì câu chuyện sẽ được viết như thế nào? Em hãy đóng vai Ong gầy để kể lại câu chuyện.

- Dạng 5. Phát triển lời thoại

Bài tập. Ong Vàng tới khu vườn để trò chuyện và đem phần hoa cho cô Hoa Hồng đều đặn mỗi ngày. Bỗng một hôm, không thấy Ong Vàng đến chơi, cô Hoa Hồng buồn bã và héo hon. Vài ngày sau, Ong Vàng quay lại. Cô Hoa Hồng vui sướng vô cùng. Hãy viết đoạn hội thoại giữa cô Hoa Hồng và Ong Vàng.

2.2.2. Loại 2 - Viết sáng tạo 3 phần câu chuyện**Kiểu 1. Viết phần mở đầu câu chuyện**



Bài tập. Em hãy lựa chọn một trong năm cách dưới đây để viết mở đầu cho câu chuyện của mình: (1) Mở đầu bằng một hành động hoặc (và) lời thoại; (2) Mở đầu bằng một hoặc nhiều câu hỏi; (3) Mở đầu bằng việc mô tả bối cảnh xảy ra trong câu chuyện; (4) Mở đầu với những thông tin cơ bản về câu chuyện thu hút sự quan tâm của người đọc; (5) Đề nhân vật chính tự giới thiệu về bản thân mình (hoặc người viết giới thiệu “thay mặt” cho nhân vật).

Kiểu 2. Viết phần nội dung câu chuyện**- Dạng 1. Viết nội dung câu chuyện dựa vào chuỗi tranh**

Bài tập. Quan sát những bức tranh dưới đây để xây dựng câu chuyện có tên là *Bữa tiệc sinh nhật bất ngờ*.

**- Dạng 2. Viết nội dung câu chuyện theo cấu tạo ba phần (Mở đầu - Tiếp theo - Kết thúc)**

Bài tập. Hãy viết lại câu chuyện với ba phần như gợi ý dưới đây:

Mở đầu	Tiếp theo 	Kết thúc
Sau khi đã học bài xong, Mít tắt đèn và chuẩn bị đi ngủ. Bỗng Mít thấy có tiếng nhai chóp chếp dưới gầm giường.	Mít thấy một chú yêu tinh đang ngồi ăn dưới gầm giường. Mít và yêu tinh trò chuyện cùng nhau.	Mít và yêu tinh chúc ngủ ngon nhau rồi cả hai cùng say giấc. Hai bạn đã trở nên thân thiết. 

Kiểu 3. Viết phần kết thúc câu chuyện

Bài tập. Chọn một câu chuyện mà em đã đọc (đã nghe/xem) và viết kết thúc khác cho câu chuyện theo một trong 4 cách kết thúc sau đây: (1) Miêu tả hành động của nhân vật chính để thông báo cho người đọc biết chi tiết/sự việc nào là quan trọng trong nội dung câu chuyện và viết những cảm nhận liên quan đến chi tiết/sự việc quan trọng đó; (2) Cho phép người đọc phán đoán và tự tạo ra những cách kết thúc riêng của mình; (3) Viết về nhân vật cùng bài học ngắn mà nhân vật rút ra được; (4) Lặp lại một khoảnh khắc quan trọng trong câu chuyện hoặc lặp lại những gì đã giới thiệu ở phần mở đầu.

3. Kết luận

Hệ thống bài tập viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại là phương tiện hữu hiệu để hình thành và phát triển năng lực viết sáng tạo cho HS tiểu học. Tuy nhiên, để hệ thống bài tập khả thi, khi sử dụng cần tính đến các điều kiện cụ thể như nhận thức, trình độ của HS ở từng vùng, miền; mục đích và thời gian sử dụng bài tập... Với hệ thống bài tập đa dạng được phân loại theo các kiểu, dạng, tích hợp giữa viết sáng tạo với đọc hiểu và kể chuyện, hi vọng những đề xuất của chúng tôi sẽ góp phần tích cực vào quá trình phát triển kỹ năng viết sáng tạo cho HS. Đồng thời, hệ thống bài tập khi được sử dụng hiệu quả cũng sẽ góp phần tháo gỡ những khó khăn đối với người học bằng cách cung cấp những “chìa khoá” để trẻ bước vào thế giới của tưởng tượng, sáng tạo với tinh thần “học mà chơi, chơi mà học”, từ đó từng bước nâng cao chất lượng viết văn kể chuyện nói riêng và viết văn nói chung của HS tiểu học, đáp ứng những yêu cầu về viết đặt ra trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Đỗ Xuân Thảo, Phan Thị Hồ Điệp (2020). *Chiến thuật viết văn tiểu học* (tập 2). NXB Đại học Sư phạm.
- Hoàng Phê (chủ biên, 2014). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Lê Phương Nga (2019). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học II*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Huy Tú (1996). *Đề cương bài giảng: Tâm lý học sáng tạo (dành cho các lớp Cao học tâm lý)*. Viện Khoa học Giáo dục.
- Nguyễn Nhật Ánh (2020). *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*. NXB Trẻ.
- Nguyễn Nhật Ánh (2023). *Hai con mèo ngồi bên cửa sổ*. NXB Trẻ.
- Trần Đức Tiến (2021). *Xóm Bờ Giậu*. NXB Kim Đồng.
- Uông Triều (2022). *Ong Béo và Ong Gầy*. NXB Kim Đồng.
- Vugôttxki L. X. (1985). *Trí tưởng tượng và sáng tạo ở lứa tuổi thiếu nhi*. NXB Phụ nữ.